

## Bài 6: MÔI TRƯỜNG NHIỆT ĐỚI

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức: giúp cho HS:

- Nắm được đặc điểm của môi trường nhiệt đới (nóng quanh năm và có thời kì khô hạn) và của khí hậu nhiệt đới (nóng quanh năm và lượng mưa thay đổi : càng về gần chí tuyến càng giảm dần và thời kì khô hạn càng kéo dài) .

- Nhận biết được cảnh quan đặc trưng của môi trường nhiệt đới là xavan hay đồng cỏ cao nhiệt đới

- Liên hệ việc bảo vệ đất ở môi trường nhiệt đới.

- Nguyên nhân làm thoái hóa đất, xavan, nửa hoang mạc ngày càng mở rộng.

#### 2. Kỹ năng:

- Củng cố và rèn luyện kỹ năng đọc biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa cho HS .

- Củng cố kỹ năng nhận biết môi trường địa lí cho HS qua ảnh chụp .

- Phân tích mối quan hệ:

+ Thành phần tự nhiên: khí hậu-đất-rừng.

+ Hoạt động kinh tế của con người với môi trường ở đới nóng.

#### 3. Thái độ:

- Ý thức gìn giữ, bảo vệ môi trường tự nhiên.

- Phê phán những hoạt động ảnh hưởng xấu đến môi trường.

### II. CHUẨN BỊ :

- Thầy: Bản đồ khí hậu thế giới. Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của môi trường nhiệt đới. Ảnh xavan hay đồng cỏ nhiệt đới và các động vật trên xavan châu Phi, Ôxtrâyliá.

- Trò: Tập bản đồ bài tập và bài thực hành Địa lí 7.

### III. CÁC BƯỚC LÊN LỚP:

#### 1. Ổn định lớp:

#### 2. Kiểm tra bài cũ:

- Môi trường đới nóng phân bố chủ yếu trong giới hạn của các vĩ tuyến nào?

Nêu tên các kiểu môi trường của đới nóng ?

- Môi trường xích đạo ẩm có những đặc điểm gì ?

3. Bài mới: Trong môi trường đới nóng có khu vực chuyển tiếp từ vĩ tuyến 5° đến chí tuyến ở cả hai bán cầu, đó là môi trường nhiệt đới. Vậy môi trường nhiệt đới có khí hậu và thiên nhiên như thế nào.

Hoạt động của GV - HS	Nội dung chính
<p><b>*HD1: Mục 1:</b> Khí hậu. (nhóm cặp) 20’.</p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát hình 5.1, em hãy nêu vị trí của môi trường nhiệt đới?</p> <p>• - GV giới thiệu và chỉ trên bản đồ Ma-la-can và Gia-mê-na, quan sát hình 6.1 và 6.2 nhận xét:</p> <p>+ Sự phân bố nhiệt độ và lượng mưa trong năm của khí hậu nhiệt đới như thế nào? (nhiệt độ dao động</p>	<p>* Vị trí địa lí: khoảng 5°B và 5°N đến chí tuyến ở cả hai bán cầu.</p> <p><b>1. Khí hậu:</b></p> <p>- Đặc điểm: Nóng quanh năm, có thời kỳ khô hạn, Càng gần chí tuyến thời kỳ</p>

Hoạt động của GV - HS	Nội dung chính
<p> mạnh từ 22°C- 34°C và có hai lần tăng cao trong năm vào khoảng tháng 3 đến tháng 4 và khoảng tháng 9 đến tháng 10; các cột mưa chênh lệch nhau từ 0mm đến 250 mm giữa các tháng có mưa và các tháng khô hạn, lượng mưa giảm dần về 2 chí tuyến và số tháng khô hạn cũng tăng lên từ 3 đến 9 tháng).  + Hãy cho biết những đặc điểm khác nhau giữa khí hậu nhiệt đới với khí hậu xích đạo ẩm?  (Về nhiệt độ: Nhiệt độ TB các tháng đều trên 22°C. Biên độ nhiệt năm càng gần về chí tuyến càng cao hơn 10°C. Có 2 lần nhiệt độ tăng cao. Mặt Trời lên thiên đỉnh). Về lượng mưa: Lượng mưa TB năm giảm dần về 2 chí tuyến từ 841mm ở (Ma-la-can) xuống còn 647mm ở (Gia-mê-na). Có 2 mùa rõ rệt: một mùa mưa và một mùa khô hạn, càng về chí tuyến khô hạn càng kéo dài từ 3 đến 8 hoặc 9 tháng.  - Đại diện nhóm HS trả lời, nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV chuẩn kiến thức và chuyển ý sang mục 2.  <b>*HD2. Mục 2:</b> Các đặc điểm khác của môi trường. (nhóm cặp) 15'.  - GV cho HS quan sát hình 6.3 và 6.4. Cho biết:  + Em hãy nhận xét có gì khác nhau giữa xavan Kênia và xavan ở Trung Phi? (xavan Kênia ít mưa hơn và khô hạn hơn xavan Trung Phi =&gt; cây cối ít hơn, cỏ cũng không xanh tốt bằng. Lượng mưa rất ảnh hưởng tới môi trường nhiệt đới, xavan hay đồng cỏ cao là thảm thực vật tiêu biểu của môi trường nhiệt đới).  + Cây cỏ biến đổi như thế nào trong năm? (xanh tốt vào mùa mưa, khô cằn vào mùa khô hạn).  + Đất đai như thế nào khi mưa tập trung nhiều vào 1 mùa? (đất có màu đỏ vàng).  + Cây cối thay đổi như thế nào từ xích đạo về 2 chí tuyến? (càng về 2 chí tuyến cây cối càng nghèo nàn và khô cằn hơn).  + Tại sao diện tích xavan đang ngày càng mở rộng? (lượng mưa ít và xavan, cây bụi bị phá để làm nương rẫy, lấy củi).  + Tại sao ở nhiệt đới là những nơi đông dân trên thế giới? (khí hậu thích hợp, thuận lợi làm nông nghiệp, ...).  - GV cho HS quan sát tranh về vùng ven biển Bạc Liêu bị sạt lở và yêu cầu HS nêu được nguyên nhân, hậu quả và biện pháp khắc phục tình trạng này. (nguyên nhân: do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu làm triều </p>	<p> khô hạn càng dài, biên độ nhiệt trong năm càng lớn.  - Lượng mưa tập trung vào một mùa (từ 500 mm đến 1500mm).   <b>2. Các đặc điểm khác của môi trường:</b>  - Lượng mưa và thảm thực vật thay đổi từ Xích đạo về chí tuyến: từ rừng thưa sang đồng cỏ cao (xavan) và cuối cùng là nửa hoang mạc .  - Đất feralít đỏ vàng của miền nhiệt đới rất dễ bị xói mòn, rửa trôi nếu không được cây cối che phủ và canh tác hợp lí .  - Sông ngòi nhiệt đới có hai mùa nước: mùa lũ và mùa cạn .  - Ở vùng nhiệt đới có thể trồng được nhiều cây lương thực và cây công nghiệp. Đây là một trong những khu vực đông dân của thế giới . </p>

Hoạt động của GV - HS	Nội dung chính
<p>cường dân cao, lượng phù sa sông MêCông đổ về ít, ...; Hậu quả: vùng đất ven biển bị sạt lở, xâm nhập mặn, ngập nhà dân,...; biện pháp: trồng rừng và đa dạng hóa rừng phòng hộ ven biển; bảo tồn Vườn chim Bạc Liêu; triển khai chương trình giáo dục môi trường vào các trường học,...)</p> <p>- Đại diện nhóm HS trả lời, nhóm HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV chuẩn kiến thức.</p>	

4. Củng cố:

- Nêu những đặc điểm của khí hậu nhiệt đới? Giải thích tại sao đất vùng nhiệt đới có màu đỏ vàng ?

- Tại sao diện tích xavan và nửa hoang mạc ở nhiệt đới đang ngày càng mở rộng?

5. Hướng dẫn về nhà:

- Về học bài , làm bài tập 4 , tr.22 và chuẩn bị bài 7: Môi trường nhiệt đới gió mùa.

**IV. RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

.....

.....